TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-PT
Ngày 30-9-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm.

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Phượng.

Bà Trịnh Thị Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên toà:

Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 91/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Anh P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 16-6-2021 của Toà án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Anh P, sinh ngày 25 tháng 6 năm 1998, tại Long An. Nơi cư trú: xã M, huyện D, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Võ Thị H; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 08/L-CQĐT từ ngày 17/3/2021 đến ngày 17/9/2021. (Có mặt)

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- *Bị cáo:* Trương Thanh S, sinh ngày 04 tháng 5 năm 1994, tại Long An; hộ khẩu thường trú: xã T, huyện HHH, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: xã M, huyện D, tỉnh Long An.

- *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Văn D, sinh năm 1980. Địa chỉ: xã M, huyện D, tỉnh Long An.

2. Bà Võ Thị H, sinh năm 1964. Địa chỉ: xã M, huyện D, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20/01/2021, Trương Thanh S rủ Nguyễn Anh P đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì được P đồng ý. Khoảng 04 giờ ngày 21/01/2021, Nguyễn Anh P tháo biển số xe mô tô 62AS-004.82 ra và điều khiển xe mô tô chở S đi từ xã M, huyện Dệ, tỉnh Long An đến cầu Thầy Cai huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tìm kiếm tài sản để trộm cắp nhưng không có nên P chở S quay về. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đi đến ấp 5, xã Mỹ Thạnh Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, Trương Thanh S nhìn thấy 02 chiếc xe mô tô dựng trên bờ ruộng không có người trông coi, S bảo P dừng xe cảnh giới, S đi vào lấy xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển số 62Y1-6262 rồi điều khiển xe chạy về hướng ngã 3 Ông Tỵ vòng về ngã ba Mỹ Lợi. Lúc này, S phát hiện có người truy đuổi phía sau nên điều khiển xe chạy qua cống đường Vét khoảng 300m thì thấy người dân chặn đầu xe nên S bỏ xe lại rồi tẩu thoát. Sau đó, S dùng điện thoại di động gọi P đến chở về nhà tại xã M, huyện D, tỉnh Long An.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave RSX, màu đỏ - đen, biển số 62Y1 - 6262, số máy: C43E-5709099, số khung: 322AY-234238.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu SYMEX50 loại EX50, màu sơn xanh – bạc biển số 62AS-004.82, số máy: VZS139FMB533076, số khung: RR6DC35UMET533076.

+ 01 thanh kim loại hình lục giác 6mm dài 09cm, màu trắng, 01 đầu bị mài dẹt, bị cong dẹo.

+ 01 cây điếu 08mm bằng kim loại màu trắng hình chữ L, dài 22,5cm.

+ 01 nón bảo hiểm màu xanh - trắng đã qua sử dụng.

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 106 màu đen, thuê bao 0349.622.654.

+ 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng màu trắng sữa, số thuê bao 0342.069.588.

+ 01 đoạn dây điện màu đỏ dài 07cm, một đầu gắn giắc cắm màu trắng.

+ 01 áo khoác màu đen, cổ áo có chữ "Ngôi sao".

+ 01 quần tây màu đen, hiệu Vinhtuan, 01 thắt lưng bằng da, màu vàng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 03/KL.TCKH ngày 22/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Huệ kết luận giá trị xe HONDA loại Wave RSX, màu đỏ - đen, biển số 62Y1-6262, số máy: C43E-5709099, số khung: 322AY-234238 trị giá 3.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tại quyết định xử lý vật chứng số 06/QĐ-CSĐT ngày

28/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ đã tiến hành trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nguyễn Thị Thanh T1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu sơn đỏ - đen biển số 62Y1-6262, theo biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 31/01/2021. Trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp ông Trần Văn D 01 nón bảo hiểm màu xanh - trắng, theo biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 28/01/2021. Sau khi nhận lại tài sản bà T và ông D không yêu cầu các bị cáo bồi thường tiếp theo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 26/2021/HS-ST ngày 16-6-2021 của Toà án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã xử:

- Tuyên bố bị cáo Trương Thanh S và Nguyễn Anh P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 32; Điều 38 Bộ luật hình sự; Các Điều 299, Điều 326, Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trương Thanh S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/01/2021. Tiếp tục ra quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 32; Điều 38 Bộ luật hình sự; Các Điều 299, Điều 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 23/6/2021, bị cáo Nguyễn Anh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Bị cáo Trương Thanh S không kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Anh P thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để góp phần lo cho gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Bị cáo kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trương Thanh S rủ Nguyễn Anh P đi trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài, P đồng ý. Ngày 21/01/2021, P chở S đi trộm bằng xe mô tô biển số 62AS-004.82 từ ấp 1, Mỹ Quý Tây đến cầu Thầy Cai (huyện Củ Chi - Thành phố Hồ Chí Minh) do không trộm được nên quay về đến ấp 5, xã Mỹ Thạnh Bắc phát hiện có 02 xe mô tô trên bờ ruộng không người trong coi. P dừng xe lại cảnh giới, S đi vào lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu sơn đỏ - đen biển số 62Y1-6262 rồi điều

khiển chạy về hướng ngã 3 Ông Tỵ vòng về ngã ba Mỹ Lợi. S phát hiện có người truy đuổi phía sau và phía trước nên bỏ xe chạy tẩu thoát. Sau đó, S điện thoại cho P đến chở về nhà tại ấp 1, xã Mỹ Quý Tây. Ngày 22/01/2021, S bị bắt khẩn cấp và khai nhận hành vi phạm tội. Tài sản trộm cắp là xe Honda, loại Wave RSX màu sơn đỏ - đen biển số 62Y1-6262 có giá trị là 3.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trương Thanh S và Nguyễn Anh P phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này có hai bị cáo cùng thực hiện hành vi, trước khi thực hiện chỉ trao đổi với nhau không có sự bàn bạc phân công tổ chức thực hiện chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Trương Thanh S là người rủ bị cáo P thực hiện và cũng là người thực hiện tích cực nhất, trực tiếp chiếm đoạt tài sản. Bị cáo Nguyễn Anh P là đồng phạm với bị cáo S với vai trò giúp sức tích cực như chở bị cáo S đi trộm, cảnh giới cho bị cáo S khi thực hiện và chở bị cáo S về khi bị truy đuổi.

Các bị cáo Trương Thanh S và Nguyễn Anh P phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có thật thà khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trương Thanh S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, bị cáo Nguyễn Anh P 09 (chín) tháng tù.

Ngày 23/6/2021, Nguyễn Anh P kháng cáo xin cho hưởng án treo. Xét thấy, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo, bị rủ rê phạm tội nên áp dụng các tình tiết tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo 09 tháng tù. Bị cáo kháng cáo có cung cấp tình tiết mới là có ông nội là người có công với nước, tình tiết này chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Ngoài ra cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết các bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này bị cáo Trương Thanh S rủ bị cáo Nguyễn Anh P đi trộm cắp tài sản, cả hai đã trộm được 01 xe máy trị giá 3.000.000đ. Các bị cáo phạm tội có 3 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra có thật thà khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn; quy định tại điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 và có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân bị cáo Trương Thanh S bị cảnh cáo ngày 04/9/2019 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 20/01/2021 S và P phạm tội, nhưng cấp sơ thẩm nhận định bản thân bị cáo S đang bị xử phạt hành chính còn trong thời hiệu là không đúng. Căn cứ Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính xác định: *Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt cảnh cáo mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.* Các bị cáo còn có tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong đó cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết giảm nhẹ là bị cáo P có ông nội là người có công với cách mạng. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của

Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo nhận thấy Nguyễn Anh P có mức hình phạt tù không quá 03 năm; Có nhân thân tốt. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục và xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù vì bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Nên có căn cứ xem xét kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo S có nhân thân xấu là người chủ động rủ rê người khác phạm tội và trực tiếp chiếm đoạt tài sản nên cần giữ y mức án sơ thẩm để răng đe giáo dục.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh P sửa Bản án sơ thẩm số: 26/2021/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An theo hướng giữ nguyên hình phạt cho bị cáo Nguyễn Anh P nhưng cho hưởng án treo, giảm cho bị cáo Trương Thanh S 3 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Anh P kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Vào ngày 20/01/2021, bị cáo Trương Thanh S rủ bị cáo Nguyễn Anh P đi trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo P đồng ý. Ngày 21/01/2021, bị cáo P chở bị cáo S đi trộm bằng xe mô tô biển số 62AS-004.82 từ ấp 1, Mỹ Quý Tây đến cầu Thầy Cai (huyện Củ Chi - Thành phố Hồ Chí Minh) do không trộm được nên quay về đến ấp 5, xã Mỹ Thạnh Bắc bị cáo S phát hiện có 02 xe mô tô trên bờ ruộng không người trong coi. Bị cáo P dừng xe lại cảnh giới, S đi vào lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu sơn đỏ - đen biển số 62Y1-6262 rồi điều khiển chạy về hướng ngã 3 Ông Tỵ vòng về ngã ba Mỹ Lợi. S phát hiện có người truy đuổi phía sau và phía trước nên bỏ xe chạy tẩu thoát. Sau đó, bị cáo S điện thoại cho bị cáo P đến chở về nhà tại ấp 1, xã Mỹ Quý Tây. Ngày 22/01/2021, bị cáo S bị bắt khẩn cấp và khai nhận hành vi phạm tội. Tài sản trộm cắp là xe Honda, loại Wave RSX màu sơn đỏ - đen biển số 62Y1-6262 có giá trị là 3.000.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo Trương Thanh S và Nguyễn Anh P là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của mọi tổ chức và cá nhân được pháp luật bảo vệ, nếu người nào cố tình chiếm đoạt sẽ bị pháp luật xử lý nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, mục đích của bị cáo là chiếm đoạt tài sản của bị

hại để tiêu xài cho cá nhân. Trong vụ án này có hai bị cáo cùng thực hiện hành vi, trước khi thực hiện chỉ trao đổi với nhau không có sự bàn bạc phân công tổ chức thực hiện chặt chẽ nên án sơ thẩm xác định chỉ là đồng phạm giản đơn là phù hợp. Án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai. Án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thanh S 01 năm 03 tháng tù, bị cáo Nguyễn Anh P 09 tháng tù. Bị cáo S không kháng cáo Bản án sơ thẩm; Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

[4] Xét về hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo P có yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân có ý kiến cho là án sơ thẩm xác định bị cáo S còn 01 tiền sự vào ngày 04/9/2019 bị Công an xã Mỹ Quý Tây xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong khi bị cáo S có hành vi phạm tội vào ngày 20/01/2021 là đã hơn 6 tháng kể từ ngày bị cáo S chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 7 Luật xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Việc bị cáo S bị xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp này chỉ xem là nhân thân của bị cáo Tòa sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Về mức hình phạt trong vụ án này bị cáo S có vai trò chính trực tiếp rủ rê và là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo S có nhân thân xấu. Bị cáo P là người phạm tội với vai trò giúp sức, mặc dù án sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo trong trường hợp phạm tội gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng mức hình phạt của án sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án và đã xử phạt bị cáo S 01 năm 03 tháng tù và bị cáo P 09 tháng tù là phù hợp. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị sửa hình phạt của án sơ thẩm xử phạt bị cáo S 12 tháng tù, bị cáo P 09 tháng tù là không phù hợp với vai trò của từng bị cáo trong vụ án nên không có căn cứ chấp nhận. Do vậy, yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo P cũng không có căn cứ chấp nhận.

[5] Về yêu cầu xin được cho hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Anh P: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo P bị xét xử dưới 3 năm tù, phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo P có nhân thân tốt bản thân chưa có tiền án, tiền sự có nơi cư trú rõ ràng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp các tình tiết gia đình bị cáo có ông nội là người có công với Cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng 2, gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo P có đủ điều kiện tự cải tạo mình dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo P để trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách tương ứng là phù hợp theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật.

[6] Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo cải sửa một phần Bản án sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Anh P được hưởng án treo.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Anh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do được chấp nhận một phần kháng cáo.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh P; Sửa một phần Bản án Hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 16-6-2021 của Toà án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An cho bị cáo Nguyễn Anh P được hưởng án treo.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 32; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh P 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (30/9/2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm kết hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án được cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Anh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TP.HCM (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- STP tỉnh Long An (1);
- TAND huyện (2);
- VKSND huyện (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Nhậm